SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ YÊN
TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU

Số:380 /KH-ND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sông Hinh, ngày 25 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển Trường THPT Nguyễn Du giai đoạn 2023 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030

PHẦN 1
ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

I. BỐI CẢNH

1. Bối cảnh

- Đảng và Nhà nước ta luôn coi Giáo dục và đào tạo là Quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

- Nhu cầu nguồn nhân lực lao động chất lượng cao, công nghệ thông tin phát triển đòi hỏi nhà trường phải có chiến lược phát triển cụ thể trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo đáp ứng nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao của xã hội.

- Trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, nhiều nước trên thế giới và trong khu vực đã có một nền giáo dục tiên tiến và phát triển, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với nền giáo dục nước ta, trong đó có trường THPT Nguyễn Du. Trước sự phát triển giáo dục của các nước trên thế giới và trong khu vực, ngành giáo dục đều nhận thấy rất nhiều cơ hội để phát triển và cũng không ít thách thức, do đó việc thực hiện đổi mới trong giáo dục và đào tạo cũng như cách thức quản lý là vấn đề cấp thiết. Để thực hiện nhiệm vụ này, đòi hỏi các nhà trường cần xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn phù hợp cho riêng mình.

2. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

- Ban Giám hiệu nhà trường là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động, có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Từ năm học 2019-2020 nhà trường đã chuyển hướng dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh vì vậy đội ngũ giáo viên nhà trường đến nay đã sẵn sàng mọi điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10 từ năm học 2022-2023.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ về số lượng, 100% đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Có trách nhiệm trong công việc, luôn cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh được củng cố và ngày càng phát triển.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin đang được đẩy mạnh;

- Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường hoạt động vững mạnh và đạt nhiều thành tích đáng khích lệ;

b) Khó khăn

- Chất lượng học sinh chưa xứng tầm với vai trò, vị thế của nhà trường, do đó, tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông hàng năm còn thấp so với các trường trên địa bàn tỉnh.

- Các phòng thí nghiệm thực hành, thư viện đều là phòng tạm, phòng tận dụng nên hoạt động dạy học thực hành, tham khảo tài liệu của giáo viên, học sinh còn gặp nhiều khó khăn.

- Sĩ số học sinh không ổn định hàng năm làm ảnh hưởng việc biên chế lớp học, bố trí giáo viên đứng lớp.

- Diện tích sân chơi, bãi tập chưa đúng quy định 6m2/học sinh.

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

II. THỰC TRẠNG

1. Quá trình hình thành và phát triển

Trường THPT Nguyễn Du ngày nay có tiền thân là Trường phổ thông cấp 2-3 Sông Hinh được thành lập từ tháng 09/1992 sau 7 năm thành lập huyện Sông Hinh. Năm học 1992-1993 chỉ có 7 lớp với 155 HS, trong đó chỉ có 11 HS lớp 10. Điều kiện học tập trong những năm đầu thành lập hết sức khó khăn, trường lớp

tạm bợ. Tuy nhiên với tinh thần vượt khó, vượt khổ kiên trì bám trường, bám lớp của các thế hệ CQBL, Giáo viên và học sinh đến nay trường đã phát triển vượt bậc cả về quy mô, số lượng và chất lượng…

Trước sự phát triển đó, ngày 24 tháng 10 năm 2003, UBND Tỉnh Phú Yên đã ra Quyết định số 2963/2003/QĐ-UB tách Trường phổ thông cấp 2-3 Sông Hinh thành 2 trường: Trường THCS Trần Phú và Trường THPT Nguyễn Du. Từ ngôi trường này nhiều thế hệ học sinh của trường đã trưởng thành ở khắp mọi miền đất nước.

2. Cơ sở vật chất

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông. Nhà trường đã tổ chức rà soát cơ sở vật chất, thiết bị hiện có với kết quả như sau:

TT	Tên	Đơn vị tính	Cơ sở vật chất tối thiểu	Hiện có	Đáp ứng	Đề nghị bổ sung	Cải tạo
I	**Quy mô trường, lớp, học sinh**						
1	Diện tích trường	m2		14.242	x		
2	Quy mô lớp	Lớp		24			
3	Số học sinh	Người		936			
II	**Khối hành chính quản trị**						
1	Phòng Hiệu trưởng	Phòng	01	01	x		
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	Phòng	02	02	x		
3	Văn phòng	Phòng	01	02	x		
4	Phòng Bảo vệ	Phòng	01	01			x
5	Khu vệ sinh giáo viên		Nam (4 chậu tiểu, 3 chậu xí, 2 chậu rửa tay); Nữ (4 chậu xí, 2 chậu rửa tay)	Nam (3 tiểu,1 xí, 1 tay); Nữ (3 xí, 1 tay).	Còn thiếu	x	
6	Khu để xe giáo viên		150m^2	60m^2	Còn thiếu	x	
III	**Khối phòng học tập**						
1	Phòng học	Phòng	15 (1.5m^2 /1HS)	21 (1.01m^2 /1HS)	Số phòng có dư, diện tích thiếu	x	
2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	Phòng	01 (2.45m^2 /1HS)	0			x
3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	Phòng	01 (2.45m^2 /1HS)	0			x
4	Phòng học bộ môn CN	Phòng	01 (2.45m^2 /1HS)	0			x

TT	Tên	Đơn vị tính	Cơ sở vật chất tối thiểu	Hiện có	Đáp ứng	Đề nghị bổ sung	Cải tạo
5	Phòng học bộ môn Tin học	Phòng	03 (2m^2/1HS)	01 (2,13 m^2/1HS)	Còn thiếu 02 phòng		x
6	Phòng học bộ môn NN	Phòng	01(2m^2/1HS)	01(1.01m^2 /1HS	Thiếu diện tích		x
7	Phòng học đa chức năng	Phòng	01(2m^2/1HS)	0		x	
8	Phòng học bộ môn Vật lý	Phòng	01(2m^2/1HS)	01(1,01m^2 /1HS)	Thiếu diện tích		x
9	Phòng học bộ môn Hóa học	Phòng	01(2m^2/1HS)	01(1,01m^2 /1HS)			x
10	Phòng học bộ môn Sinh học	Phòng	01(2m^2/1HS)	01(1,01m^2 /1HS)			x
11	Phòng học bộ môn KHXH	Phòng					x
IV	**Khối phòng hỗ trợ học tập**						
1	Thư viện	Phòng	01 (0,6m^2/1HS)	01 (0,6m^2/1HS)	Bán kiên cố	x	
2	Phòng thiết bị giáo dục		01 (48m^2/phòng)	0			x
3	Phòng Tư vấn học đường		01 (24m^2/phòng)	0			x
4	Phòng truyền thống		01 (48m ^{2})	01 (24m^2)	Thiếu diện tích	x	
5	Phòng Đoàn Thanh niên		01 (24m ^{2})	01 (48m^2)	x		x
V	**Khối phụ trợ**						
1	Phòng họp		1,2m^2/1 người	1,7m^2/1 người	x		x
2	Phòng các tổ chuyên môn		30m^2/phòng	0			x
3	Phòng y tế trường học		01 (24m ^{2})	01 (24m^2)	x		x
4	Nhà kho		48m^2/kho	1	Tạm		x
5	Khu để xe học sinh		0,9m^2/xe đạp; 2,5m^2 /xe máy)	200m^2 /300 xe máy, 500 xe đạp)	Thiếu diện tích	x	
6	Khu vệ sinh học sinh		Nam (24 tiêu, 24 xí, 24 chậu); Nữ (35 xí, 35 chậu)	Nam (1 tiêu; 1 xí, 5 chậu); Nữ (2 xí, 5 chậu)	Thiếu so với chuẩn tối thiểu	x	
7	Cổng, hàng rào			x	x		x
8	Phòng nghỉ giáo viên						x
9	Phòng giáo viên						x
VI	**Khu sân chơi, thể dục thể thao**						
1	Sân trường		1,5m^2 /1HS	1m^2 /1HS	Thiếu diện tích	x	
2	Sân thể dục thể thao		0,35m^2 /1HS	0,2m2/HS	Thiếu diện tích	x	
3	Nhà đa năng					x	

TT	Tên	Đơn vị tính	Cơ sở vật chất tối thiểu	Hiện có	Đáp ứng	Đề nghị bổ sung	Cải tạo
VII	**Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch; cấp điện; chữa cháy**						
1	Hệ thống cấp nước sạch			x	x		
2	Hệ thống cấp điện			x	x		
3	Hệ thống phòng cháy chữa cháy			x	x		
4	Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc			Có điện thoại; hệ thống Internet có dây và không dây	x		
5	Hệ thống thu gom rác thải			x	x		

3. Đội ngũ

- Cán bộ quản lý gồm có 03 người.

- Đánh giá: số lượng cán bộ quản lý đủ về số lượng, đảm bảo tiêu chuẩn về CBQL theo quy định.

- Các tổ chức gồm: Đảng ủy, Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên, Hội Chữ thập đỏ.

- Các tổ chuyên môn, văn phòng gồm

TT	Tổ	Số người	Ghi chú
1.	Toán – Tin học	09	
2.	Vật lý – Công nghệ	06	
3.	Hóa học	06	
4.	Sinh học – Công nghệ	06	
5.	Ngữ văn	05	
6.	Lịch sử - GDKT&PL – Thư viện	05	
7.	Địa lí – Âm nhạc – Mỹ thuật	06	
8.	Ngoại ngữ	05	
9.	Thể dục – GDQP&AN	06	
10.	Văn phòng	05	
Tổng số		**59**	

- Đánh giá: số lượng thành viên các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đảm bảo đúng quy định.

- Đánh giá số lượng giáo viên, nhân viên hiện có:

+ Tổng số giáo viên hiện có: 50 người, 100% đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo, trong đó có 05 Thạc sỹ.

+ Số nhân viên hiện có: 05 (01 nhân viên Kế toán, 01 nhân viên Văn thư-thủ quỹ; 02 nhân viên bảo vệ; 01 nhân viên tạp vụ).

4. Kết quả đạt được trong các năm qua

a) Số lớp học

Số lớp học	**Năm học 2020-2021**	**Năm học 2021-2022**	**Năm học 2022-2023**
Khối lớp 10	08	08	08
Khối lớp 11	07	07	08
Khối lớp 12	07	07	07
Cộng	**22**	**22**	**23**

b) Kết quả xếp loại hạnh kiểm học sinh

Năm học	Sĩ số	**Tốt**		**Khá**		**TB/Đạt**		**Yếu/Chưa đạt**	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
2020-2021	823	688	83.6	120	14.6	15	1.82	0	0
2021-2022	888	767	86.4	114	12.8	7	0.8	0	0
2022-2023	898	662	73.7	202	22.4	33	3.67	2	0.22

c) Kết quả xếp loại học lực học sinh

Năm học	Sĩ số	**Giỏi/Tốt**		**Khá**		**TB**		**Yếu/Chưa đạt**		**Kém**	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL %
2020-2021	823	218	26.5	328	39.9	238	28.9	39	4.74	0	0
2021-2022	888	237	26.7	378	42.6	254	28.6	19	2.1	0	0
2022-2023	898	166	18.5	306	34.1	322	35.9	104	11.6	0	0

d) Kết quả thi tốt nghiệp THPT, học sinh giỏi cấp tỉnh

Năm học	Tỷ lệ HS đỗ tốt nghiệp THPT	Số lượng học sinh đạt giải cấp tỉnh
2020-2021	227/237 (95,78%)	54
2021-2022	266/281 (94,66%)	22
2022-2023	265/277 (95,66%)	13

PHẦN 2

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU GIAI ĐOẠN 2023 – 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Tầm nhìn, sứ mệnh, hệ thống giá trị cốt lõi

a) Tầm nhìn

Là một trường cấp trung học phổ thông lớn nhất huyện Sông Hinh nơi học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện; giáo viên và học sinh luôn cố gắng vượt khó để vươn lên.

b) Sứ mệnh

Khơi dậy và phát huy những năng lực tiềm ẩn của học sinh với môi trường giáo dục hài hòa giữa các dân tộc. Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương, chất lượng giáo dục được đảm bảo tiến tới nâng cao vị thế nhà trường trong hệ thống giáo dục của tỉnh nhà và hệ thống giáo dục quốc gia.

c) Hệ thống giá cốt lõi của nhà trường

Nhà trường coi trọng xây dựng hệ thống giá trị cốt lõi bao gồm: **Đoàn kết-Trách nhiệm-Nhân ái-Sáng tạo-Khát vọng vươn lên** của học sinh và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu giai đoạn 2023-2025

a) Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại. Thực hiện tốt công tác tự đánh giá để bổ sung, khắc phục những tiêu chí chưa đạt từ mức độ 2 trở lên để chuẩn bị lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trước năm 2028.

b) Mục tiêu cụ thể

- Năm học 2023-2024, Xác lập nền nếp, kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp. Triển khai công tác tự đánh giá theo quy định

- Từ năm học 2024-2025 tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của tỉnh, của huyện. Chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội, hoàn thành hồ sơ chuẩn bị đánh giá ngoài tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Về đội ngũ viên chức, người lao động: Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng theo quy định bao gồm: Ban Giám hiệu 03 người; giáo viên 2,25 giáo viên/lớp; nhân viên (Kế toán, Văn thư-thủ quỹ, Thư viện, Quản trị công sở, Thiết bị-thí nghiệm, hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật, giáo vụ) và Hợp đồng lao động (Y tế trường học, Bảo vệ, phục vụ); Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CBQL, GV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp trên 89% giỏi, không quá 11% khá; 100% CBQL, GV ứng dụng được CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; 100% CBQL, GV, NV đánh giá chất lượng viên chức cuối năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Về Học sinh: duy trì số lớp không dưới 24 lớp, số theo năm học không dưới 960 học sinh; Chất lượng học sinh: Đánh giá học tập duy trì theo năm học (Tốt trên 18%, Khá trên 35%, Đạt trên 45%, Chưa đạt dưới 5%); Đánh giá rèn luyện duy trì theo năm học (Tốt trên 74%, Khá trên 22%, Đạt dưới 3%, Chưa đạt dưới 1%); Thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật, Robocom… do các cấp tổ chức (tất cả các nội dung tham gia đều có giải); Học sinh được trang bị những kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao và tình nguyện; Có tinh thần học tập tốt, tích cực trong học tập, rèn luyện, có ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội; Tham gia xây dựng trường học Hạnh phúc.

- Về cơ sở vật chất: Phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng… được sửa chữa, nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn; Các phòng học bộ môn, thí nghiệm, thực hành được trang bị nâng cấp đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu thí nghiệm, thực hành; Xây dựng trường học, lớp học "Không rác – Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn"; Xây dựng "Trường học thân thiện – học sinh tích cực"; Xây dựng "Trường học Hạnh phúc".

2.2. Tầm nhìn đến năm 2030

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại. Trường được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấp độ 2 và được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức 1 trước năm 2028. Trường học thực sự Hạnh phúc.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TIỄN

1. Cơ sở lý luận

- Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

- Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/20219 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

- Luật Giáo dục 2019 (sửa đổi) được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/6/2019.

- Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Quyết định số 1690/QĐ-BGDĐT ban hành kế hoạch của ngành giáo dục triển khai Quyết định số 628/QĐ-TTG ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2016 - 2025.

- Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025".

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung Trong Chương trình giáo dục

phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Cơ sở thực tiễn

Trường THPT Nguyễn Du là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên. Nhà trường có nhiệm vụ tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông cấp Trung học phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên có trình độ kiến thức đúng chuyên ngành, đạt chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt. Chất lượng giáo dục của đơn vị được đặt lên hàng đầu, đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động sáng tạo, không ngừng cải tiến lề lối làm việc, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành tốt

các nhiệm vụ được giao. Hoạt động dạy và học có kỷ cương, nền nếp và có hiệu quả.

Căn cứ kết quả tự đánh giá theo các tiêu chí năm học 2022-2023, như sau:

TT	Mức 1		Mức 2		Mức 3	
	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt
Số tiêu chí	28	0	26	2	10	8
Tỷ lệ	100%	0%	92,9%	7,1%	55,6%	44,4%

Tự đánh giá: Trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấ độ 1

III. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

1. Giai đoạn 2023-2025

a) Về cơ sở vật chất

Tổ chức rà soát cơ sở vật chất nhà trường đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị dạy học hằng năm theo quy định tại Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông.

b) Về đội ngũ

Xây dựng đề án vị trí việc làm đảm bảo viên chức, người lao động có đủ về số lượng và chất lượng. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo nâng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

c) Về liên kết đào tạo

Phối hợp với các cơ sở giáo dục trong và ngoài tỉnh để thực hiện nhiệm vụ đòa tạo, nâng cao chất lượng cho đội ngũ viên chức, người lao động.

Liên kết hợp tác với các cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học, các trùn tâm xúc tiến việc làm để thực hiện công tác hướng nghiệp cho học sinh..

d) Nhiệm vụ, giải pháp

*** Nhiệm vụ**

- Xây dựng tập thể nhà trường đoàn kết, chủ động, sáng tạo, trách nhiệm, tận tụy, nỗ lực nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn. Đồng

thời nâng cao hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ quản lý đủ điều kiện và tiêu chuẩn để bổ nhiệm chức danh viên chức quản lý; phân công, sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực, sở trường; quan tâm đào tạo, phát triển đội ngũ giáo viên trẻ, đặc biệt là giáo viên nữ.

- Nâng cao năng lực quản trị nhân sự nhà trường, phát huy tài năng của mỗi cán bộ, giáo viên là chìa khoá nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Quản trị nguồn nhân sự được xác định là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

- Đổi mới việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong tất cả các môn học, bồi dưỡng cho những giáo viên trẻ về chuyên môn nghiệp vụ và tinh thần cầu thị để có được đội ngũ giáo viên giỏi, đồng đều về chất lượng.

- Làm tốt công tác Thi đua - Khen thưởng trong nhà trường.

- Quản lý tài sản, tài chính của nhà trường, bao gồm: Lập dự toán tài chính, quản lý công tác kế toán, kiểm tra tài chính nội bộ, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước ...

- Xây dựng và phát triển môi trường văn hóa lành mạnh, không khí thân thiện, tích cực.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần thúc đẩy giáo viên đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học; cán bộ thay đổi phương thức quản lý góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Triển khai các phương pháp dạy học tích cực, phù hợp với đặc trưng bộ môn, gắn kiến thức phổ thông với thực tế bằng cách tăng cường thực hành, trải nghiệm, ứng dụng CNTT vào trong dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong trong quá trình học tập.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh, hình thành thói quen tốt trong việc thực hiện nội quy học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học đi đôi với hành, lý thuyết gắn với thực tiễn; giáo dục học sinh có kỹ năng sống cơ bản.

- Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- Xây dựng hình ảnh và sự tin tưởng của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập hệ giá trị, hình ảnh đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyền truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

*** Giải pháp**

- Ban Giám hiệu nhà trường cùng với Đảng ủy, tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên xây dựng kế hoạch rà soát, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của Trường THPT Nguyễn Du theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên. Đây là căn cứ quan trọng để kiện toàn, hoàn thiện tổ chức bộ máy của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc, các chế độ chính sách đối với giáo viên theo đúng các quy định của Nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động theo năm học và theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thông qua các hoạt động sư phạm như sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, dự giờ thăm lớp, tổ chức tọa đàm, tham quan, chia sẻ kinh nghiệm với các trường khác trong quận hoặc các quận bạn để giao lưu, học tập. Tham quan, học hỏi các đơn vị bạn nếu có điều kiện.

- Cùng với Đảng ủy tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho viên chức, người lao động. Xây dựng đội ngũ viên chức, người lao động có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, là tấm gương sáng để học sinh noi theo. Triển khai thiết thực, hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư về đẩy mạnh học tập và làm theo Tư tưởng, Đạo đức, Phong cách Hồ Chí Minh.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, tổ chức việc kiểm tra nội bộ theo quy định. Thành lập tổ kiểm tra gồm các thành phần trong Ban giám hiệu, chi bộ, tổ chức Công đoàn, đại diện Ban Thanh tra nhân dân; bảo đảm chấp hành đúng các quy định, các chế độ hiện hành...

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng, mua sắm, trang bị, tiếp nhận, phân phối, sửa chữa, bảo dưỡng,… cơ sở vật chất, thiết bị; đồ dùng, thiết bị dạy học… theo các quy định hiện hành của Nhà nước, phù hợp với chương trình giáo dục bậc THPT và nhà trường.

- Thực hiện công khai theo đúng quy định

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả việc sử dụng cơ sở vật chất thiết bị giáo dục và lập báo cáo theo đúng yêu cầu quy định.

- Thường xuyên bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Chính quyền địa phương… trong việc thực hiện công tác phát triển giáo dục của nhà trường như tuyển sinh, sử dụng chương trình sách giáo khoa mới, tuyển viên chức, bổ nhiệm cán bộ... Tích cực tham gia các phong trào, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; hoạt động đền ơn đáp nghĩa, từ thiện...

- Tổ chức cho học sinh tích cực tham gia các hoạt động mang tính cộng đồng như trồng cây vào dịp đầu xuân, duy trì việc chăm sóc cây thường xuyên và tổ chức vệ sinh để các khu di tích lịch sử trên địa bàn, giữ gìn văn hóa, đường làng, ngõ xóm luôn được sạch sẽ đặc biệt có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường như có ý thức phân loại rác, tận dụng làm các sản phẩm tái chế...

- Tổ chức đối thoại giữa cha mẹ học sinh với nhà trường nhằm cung cấp các thông tin cần thiết, phối hợp trong hoạt động chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Công khai số điện thoại và lịch tiếp công dân của Hiệu trưởng để phụ huynh và học sinh cũng như người dân trên địa bàn được biết.

- Tổ chức định kỳ các buổi họp phụ huynh học sinh vào các dịp như đầu năm, kết thúc sau mỗi học kỳ.

- Duy trì các mối liên hệ thường xuyên giữa giáo viên của trường với gia đình học sinh, với học sinh qua các hình thức như zalo, facebook, email ...

- Việc xây dựng mối quan hệ với các trường THPT trên địa bàn tỉnh dựa trên tinh thần trao đổi, giao lưu, hợp tác học hỏi kinh nghiệm để phát triển hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tập trung xây dựng văn hóa nhà trường với các nội dung: Trường, lớp học "Không rác – Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn". Học sinh luôn cảm thấy an toàn và thuận lợi ở tất cả mọi nơi trong nhà trường. Khuyến khích, ủng hộ và coi trọng sự tương tác phối hợp giữa giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Luôn động viên và đánh giá cao mọi hoạt động, hành vi tham gia xây dựng nếp sống văn hóa trong nhà trường để mỗi giáo viên, nhân viên và học sinh luôn cảm thấy thoải mái và có trách nhiệm đóng góp vào các hoạt động chung của nhà trường.

- Tổ chức các lễ kỷ niệm đảm bảo trang trọng, thiết thực và hiệu quả. Qua đó vinh danh thành tích đạt được, thúc đẩy niềm tự hào về truyền thống của nhà trường. Làm tốt công truyền thông, lan tỏa trong cộng đồng.

- Xây dựng bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường, xây dựng bầu không khí làm việc thoải mái, chân thành và thân ái giữa các thành viên trong nhà trường, qua đó tạo ra tâm lý phấn khởi, vui vẻ ở mỗi thành viên góp phần làm tăng khối đoàn kết nội bộ, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và có những đóng góp tích cực cho mái nhà chung – THPT Nguyễn Du.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và khuyến khích tất cả viên chức, người lao động ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và hoạt động giáo dục, tăng cường công tác chuyển đổi số.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quảng bá hình ảnh nhà trường. Hoàn thiện, nâng cao hiệu quả trang Website của trường, hỗ trợ đắc lực cho việc nâng cao hình ảnh, vị thế của nhà trường; thu hút sự ủng hộ, hỗ trợ của các tổ chức và cá nhân trong xã hội.

2. Tầm nhìn đến năm 2030

a) Về cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông.

b) Về đội ngũ

Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng theo quy định bao gồm: Viên chức lãnh đạo quản lý 03 người; viên chức giáo viên 2,25 giáo viên/lớp; viên chức nhân viên 08 người (Kế toán, Văn thư-thủ quỹ, Thư viện, Quản trị công sở, Thiết bị-thí nghiệm, hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật, Giáo vụ, Y tế trường học và Hợp đồng lao động 05 người (Bảo vệ, phục vụ)

c) Về liên kết đào tạo

Phối hợp với các cơ sở giáo dục trong và ngoài tỉnh để thực hiện nhiệm vụ đòa tạo, nâng cao chất lượng cho đội ngũ viên chức, người lao động.

Liên kết hợp tác với các cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học, các trùn tâm xúc tiến việc làm để thực hiện công tác hướng nghiệp cho học sinh..

d) Nhiệm vụ, giải pháp

- Nhiệm vụ: Xây dựng trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấp độ 2 và được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức 1 trước năm 2028. Nhà trường cho chất lượng giáo dục ngang mặt bằng chung cấp THPT của tỉnh Phú Yên. Xây dựng trường học Hạnh phúc.

- Giải pháp: tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên, các cấp lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất đạt chuẩn theo quy định bao gồm: xây mới 15 phòng học, hệ thống nhà vệ sinh học sinh, nhà đa năng, nhà để xe học sinh, sân chơi, bãi tập; sửa chữa các phòng học cũ thành các phòng bộ môn, thí nghiệm thực hành, thư viện… Thực hiện quy trình tự đánh giá và đề nghị đánh giá ngoài đề nghị công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia chậm nhất vào năm 2027.

IV. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đối với Ban Giám hiệu

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban.

- Phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đối với các Phó Hiêu trưởng, theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, điều chỉnh kế hoạch nếu thấy cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc đảm bảo kinh phí tổ chức thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì đánh giá quá trình, tiến độ thực hiện kế hoạch định kỳ 6 tháng và theo năm để có cơ sở điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời, đảm bảo tính khả thi.

2. Đối với các tổ chức, đoàn thể, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3. Đối với học sinh và cha mẹ học sinh

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương: Thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng học kỳ và cả năm học dưới sự dẫn dắt của giáo viên chủ nhiệm lớp và tổ chức Đoàn thanh niên.

- Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

- Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo hướng tự nguyện tích cực và có hiệu quả, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường THPT Nguyễn Du giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trình Hội đồng trường xem xét phê duyệt để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:
- Giám đốc Sở GDĐT Phú Yên;
- Đảng ủy, HĐT, Ban Giám hiệu;
- Các tổ CM, VP;
- Ban đại diện CMHS;
- http://nguyendu.phuyen.edu.vn;
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH PHÚ YÊN
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN DU

Đặng Đình Bảy